

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 182/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Lê Cao T, sinh năm 1978

Sinh trú quán: Đội 3, V, thị trấn Đ, huyện M, TP .

* **Bị đơn:** Chị Trương Mỹ H, sinh năm 1978

Quê quán: xã H, huyện C, TP .

Nơi ĐKTT: Đội 3, V, thị trấn Đ, huyện M, TP .

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Cao T và chị Trương Mỹ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Cao T và chị Trương Mỹ H thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Anh Lê Cao T và chị Trương Mỹ H có 03 con chung là Lê Thu P, sinh ngày 03/02/2001; Lê Thanh T1, sinh ngày 25/01/2005 và Lê Cao M, sinh ngày 08/3/2011. Do 02 con lớn là Lê Thu P và Lê Thanh T1 đã trưởng thành, tự lập nên các bên không đề cập đến việc nuôi dưỡng. Còn lại con trai út là Lê Cao M: giữ

nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn; cụ thể: Giao chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Cao M cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về người trực tiếp nuôi con chung. Anh T đồng ý và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác; việc cấp dưỡng nuôi con bắt đầu thực hiện từ tháng 11/2024, vào cuối hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

Do chị H nuôi con trai út Lê Cao M nên chị H được quyền ở cùng với cháu M tại ngôi nhà 03 tầng ở Đ, thôn V, thị trấn Đ, huyện M, TP . (ngôi nhà mà anh T và chị H đã thoả thuận phân chia tại văn bản phân chia tài sản ngày 22/10/2021 tại Văn phòng C - Số công chứng: 3249, Quyết số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD; theo đó, ngôi nhà này thuộc quyền sở hữu và sử dụng của anh T và 03 con chung với chị H) trong thời hạn 07 năm kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn (30/10/2024) để cháu M học hết lớp 12 và học đại học được 02 năm; sau đó, chị H sẽ chuyển ra khỏi nhà này mà không có bất cứ một điều kiện gì kỳ.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung: Anh Lê Cao T và chị Trương Mỹ H đều xác nhận việc các bên đã thoả thuận, phân chia giải quyết xong bằng Văn bản thoả thuận phân chia tài sản ngày 22/10/2021 tại Văn phòng C - Số công chứng: 3249, Quyết số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

2.4, Về án phí: Anh Lê Cao T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh T đã nộp. Số tiền được hoàn trả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007924 ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- **UBND TT Đại Nghĩa;**
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC
Thẩm phán

Nguyễn Đình Kiến

